

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2024/HS-ST**

Ngày 24-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Xuân Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Nghị, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2024/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Lò Văn T** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01/10/1991 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản K, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Xinh Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Lò Thị O, (đã chết); vợ Lường Thị V, sinh năm 1994 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/11/2015, Lò Văn T bị Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 03/12/2017, bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích. Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 22/3/2024 đến ngày 31/3/2024, tạm giam từ ngày 31/3/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

2- Họ và tên: **Vì Văn L** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01/01/1985 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản K, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Xinh Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn N (đã chết) và bà Lường Thị T1, sinh năm 1949; vợ Lò Thị C, sinh năm 1984 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 22/3/2024 đến ngày 31/3/2024, tạm giam từ ngày 31/3/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vì Văn T2, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Bản K, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T:*

Bà **Lê Thị D** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vì Văn L:

Ông **Nguyễn Đình T3** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22/3/2024, Vì Văn L điều khiển xe máy nhãn hiệu WAVE α , biển kiểm soát 27B2-319.85 đi từ nhà ở bản K, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên sang nhà Lò Văn T ở cùng bản để rủ nhau đi mua ma túy về cùng sử dụng. T đồng ý rồi vào nhà lấy một nửa bao thóc của gia đình nhà L chở T ra quán tạp hóa ở đầu cầu chiềng sơ bán bao thóc được 80.000đ. Do không có tiền nên L bảo T cho mượn 25.000đ để góp chung cùng với T đi mua Heroine, khi nào có sẽ trả cho T, T đồng ý. Sau đó L điều khiển xe máy chở T lên bản H, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên gặp một người phụ nữ dân tộc Xinh Mun khoảng 50 tuổi, tên là X ở giữa bản. Qua trao đổi T mua được của người này 01 gói nilon màu hồng được buộc thắt nút bằng 01 sợi chỉ màu xanh bên trong chứa 0,14 gam Heroine với giá 50.000đ từ tiền bán thóc được. T nhận gói H cầm trong lòng bàn tay phải rồi bảo L chở về nhà. Hồi 08 giờ cùng ngày, khi cả hai đi về đến khu vực bản P, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã C phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lò Văn T 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine được buộc bằng sợi chỉ màu xanh và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α , nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 27B2-319.85, số khung: RLHJA3929MY104162, số máy: JA39E2221459, xe cũ đã qua sử dụng, (Kèm theo chìa khóa xe).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi và niêm phong lại vật chứng gửi giám định hồi 17 giờ 15 phút, ngày 22/3/2024 xác định: Chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lò Văn T, Vì Văn L có khối lượng 0,14 gam, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 589/KL-KTHS ngày 27/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Lò Văn T, Vì Văn L là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α , nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 27B2-319.85, số khung: RLHJA3929MY104162, số máy: JA39E2221459, xe cũ đã qua sử dụng, (Kèm theo chìa khoá xe) mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tạm giữ của Vì Văn L là tài sản hợp pháp của anh Vì Văn T2, anh Vì Văn T2 có đơn xin lại chiếc xe có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 390/QĐXLVC ngày 16/4/2024 trả lại 01 chiếc xe máy trên cho anh Vì Văn T2.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh V1 Văn T2 có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α , nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 27B2-319.85, số khung: RLHJA3929MY104162, số máy: JA39E2221459, xe cũ đã qua sử dụng, (Kèm theo chìa khoá xe) mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tạm giữ của Vì Văn L là tài sản hợp pháp của anh, chiếc xe anh mua năm 2022 và xe đăng ký đứng tên anh, số tiền dùng mua xe là do anh đi làm thuê mà có. Việc Vì Văn L lấy xe dùng làm phương tiện phạm tội anh không biết, nên làm đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trả lại chiếc xe cho anh.

Bản Cáo trạng số: 63/CT-VKSĐBDĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Lò Văn T, Vì Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Đ giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn T, Vì Văn L cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vì Văn L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu hồng và 01 sợi chỉ màu xanh.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Lò Văn T, Vì Văn L.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Vì Văn L: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhận thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Vì Văn L để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đền các tình tiết giảm nhẹ, nhận thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn T để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vì Văn T2. Hội đồng xét xử xét thấy, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét về hành vi của các bị cáo Vì Văn L, Lò Văn T thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Hồi 08 giờ ngày 22/3/2024, tổ công tác Công an xã C, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Vì Văn L, Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,14 gam Heroine. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Vì Văn L, Lò Văn T đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Đ c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nạo tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Vì Văn L là người khởi xướng, cung cấp phương tiện để đi mua ma túy, còn Lò Văn T là người chuẩn bị tiền, trực tiếp giao dịch mua ma túy, giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên vụ án không có tổ chức. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà

nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã C nói riêng, huyện Đ nói chung. Vì vậy, hành vi của các bị cáo phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn T ngày 26/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Ngày 03/12/2017, bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Ông bà ngoại. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp các bị cáo làm nông nghiệp, là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,1 gam Heroine, hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cầm lưu hành, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 sợi chỉ màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Đ a, c Khoản 2 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số: 390/QĐXLVC ngày 16/4/2024 trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α , nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 27B2-319.85, số khung: RLHJA3929MY104162, số máy: JA39E2221459, xe cũ đã qua sử dụng, (Kèm theo chìa khóa xe) cho anh Vì Văn T2, sinh năm 1998, trú tại bản K, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với người dân tộc Xinh Mun tên X khoảng 50 tuổi theo lời khai của các bị cáo Vì Văn L, Lò Văn T là người đã bán ma túy cho hai bị cáo. Do Vì Văn L, Lò Văn T không biết tuổi, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp, xác minh tại bản H, xã C, huyện Đ không có ai tên X. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Lương Thị V là vợ của Lò Văn T, việc bị cáo lấy 10 kg thóc của gia đình đem đi bán được 80.000đ, T chỉ bảo với chị V là để mua thuốc lá hút, việc T dùng tiền mua ma túy chị V không biết và T cũng không nói gì với chị V. Chị V không có yêu cầu gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo **Vì Văn L, Lò Văn T** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*:

- Xử phạt bị cáo **Vì Văn L** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 22/3/2024).

- Xử phạt bị cáo **Lò Văn T** 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 22/3/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu hồng và 01 sợi chỉ màu xanh.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 20/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số: 390/QĐXLVC ngày 16/4/2024 trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α , nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 27B2-319.85, số khung: RLHJA3929MY104162, số máy: JA39E2221459, xe cũ đã qua sử dụng, (Kèm theo chìa khoá xe) cho anh Vì Văn T2, sinh năm 1998, trú tại bản K, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vì Văn L, Lò Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/7/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Những người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang